TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH SƠN** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ	*Ninh Sơn, ngày 20 tháng 9 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Vũ P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 29, khu phố 7, thị trấn T, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Vũ P, sinh năm 1980 và chị Lê Thị T, sinh năm 1984.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Giao 02 con chung của anh chị là các cháu Trần Thị Kim N, sinh ngày 14/02/2012 và Trần Trung H, sinh ngày 13/4/2013 cho anh Trần Vũ P là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Lê Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Trần Vũ P và chị Lê Thị T không yêu cầu giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Anh Trần Vũ P đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0024100 ngày 12/3/2021. Anh Trần Vũ P đã nộp đủ án phí sơ thẩm và được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Na